

Số: 75/2023/QĐST- HNGĐ

Hà Giang, ngày 6 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2023/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2023; giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã P, TP. H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Yên và anh Nguyễn Văn L; cùng địa chỉ: Thôn T, xã P, TP. H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Quang T, sinh ngày 27/5/20008 và cháu Nguyễn My L,

sinh ngày 19/8/2009 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định

3. Tài sản chung, công nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu toàn án phí sơ thẩm ly hôn, 150.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0001029 ngày 07/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. H, trả lại cho chị Y số tiền 150.000đ án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố HG;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND xã P, TP H;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình